

Bản án số: 238/2020/HSST

Ngày: 23/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Nga

Các Hội thẩm nhân dân 1) Ông Nguyễn Văn Cường

2) Ông Tạ Minh Đức

- ***Thư ký ghi biên bản phiên Tòa:*** Bà Nguyễn Thị Minh Tú –thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên-Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh – Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội đã xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 261/2020, ngày 09 tháng 9 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 268/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo: Họ và tên: Lò Văn T sinh năm 1993. HKTT và chỗ ở: xã Xuân Lao, huyện Mường Ảng, Điện Biên. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Thái. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 9/12. Con ông: Lò Văn S sinh năm 1970. Con bà: Lò Thị N, sinh năm 1971. Gia đình có 06 anh chị em bị cáo là thứ ba. Vợ: Lò Thị R, sinh năm 1996. Có 01 con sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 000000307 lập ngày 24/4/2020 tại Công an quận Long Biên và lý lịch bị can thể hiện bị cáo chưa có tiền án tiền sự.

Bị cáo bị bắt ngày 29/4/2020, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giam tại Trai giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đỗ Thị Hương- Luật sư Văn phòng Luật sư Bảo nhân Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10h00' ngày 29/4/2020, T đi xe buýt đến khu vực thị xã Từ Sơn, Bắc Ninh để mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, T đi vào một nghĩa trang và mua của một người nam giới không quen biết 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng. T cất gói ma túy vào túi quần phụ ở đầu gối bên phải rồi đi ra đường đứng, thì có một người đàn ông đi xe máy đến bảo T đi làm thợ xây thuê, T đồng ý rồi đi cùng người đàn ông này. Khi đi đến khu vực số 02 Trường Lâm, Đức Giang thì người đàn ông này bảo T xuống xe đứng đợi để đi có việc. Sau đó, T bị tổ công tác

Công an phường Đức Giang làm nhiệm vụ kiểm tra và phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Tang vật thu giữ: 01 gói giấy bên trong có chứa chất bột màu trắng; số tiền 800.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 3339/KLGD-PC09 ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,185 gam.

Tại bản cáo trạng số 250/CT-VKS ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố bị cáo Lò Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm

Bị cáo Lò Văn T khai nhận hành vi mà bị cáo đã thực hiện như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Người bào chữa: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý do vậy nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt dưới khung cho bị cáo. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung. Đề nghị trả lại số tiền 800.000 đồng cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên sau khi tóm tắt nội dung sự việc, đánh giá lời khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; trình bày lời nhận tội và đề nghị như sau:

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1,2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Lò Văn T từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt ngày 29 tháng 4 năm 2020.

Về tang vật: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,185 gam Hêrôin.

Đối với Số tiền 800.000 đồng Công an thu giữ của bị cáo thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả cho bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo T sau khi nghe quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, bị cáo thừa nhận có tội và thừa nhận đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là sai, vi phạm pháp luật. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của

Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn T: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11h45' ngày 29/4/2020 tại khu vực số 2, phố Trường Lâm, phường Đức Giang, quận Long Biên, Hà Nội, Lò Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,185 gam ma túy loại Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Đức Giang phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Hành vi phạm tội lần này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ Nhà nước nghiêm cấm các hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ trái phép chất ma túy. Biết là nhà nước nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cất giữ trái phép 0,185 gam heroin với mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện. Việc bị phát hiện là ngoài ý muốn của bị cáo. Bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước, từ ma túy còn phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Do đó hành vi vi phạm của bị cáo cần phải nghiêm trị.

[3]. Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo T chưa có tiền án tiền sự.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số, thuộc đối tượng được trợ giúp pháp lý. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4]. Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời cũng tạo môi trường cai nghiện cho bị cáo bởi sự kiểm soát của pháp luật.

Bị cáo phạm tội nhất thời, không có thu nhập ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng: 01 gói 0,185 gam Hêroin cho tịch thu tiêu hủy.

[6]. Các vấn đề khác:

Đối với đối tượng bán ma túy cho Lò Văn T ngày 29/4/2020: Do T khai không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với Số tiền 800.000 đồng Công an thu giữ của bị cáo thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả cho bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự; Điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật hình sự. Áp dụng các Điều 106, 135, 299, 326, 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 của Ủy ban thường vụ vụ Quốc hội.

Xử phạt: Lò Văn T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29 tháng 4 năm 2020.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong bên trong có 0,185 gam ma túy loại Heroin hiện đang lưu tại Kho vật chứng Công an quận Long Biên theo Phiếu nhập kho vật chứng ngày 08 tháng 5 năm 2020.

Trả lại cho bị cáo 800.000 đồng hiện đang lưu tại tài khoản của Chi Cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 09 tháng 9 năm 2020.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKS quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên
- TAND Thành phố Hà Nội,
- VKSND TP Hà Nội;
- Phòng quản lý hồ sơ nghiệp vụ Công An Thành phố Hà Nội;
- Thi hành án dân sự quận Long Biên
- Bộ tư pháp
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Thu Nga